TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-PT.
Ngày: 20-7-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ.

Các Thẩm phán: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Trong ngày 20-7-2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2020/TLPT-HS ngày 08-6-2020 đối với các bị cáo NTNK, HVQ và TĐT do có kháng cáo của các bị cáo NTNK, HVQ và TĐT đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 20-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. NTNK; Sinh ngày: 01-01-1974; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng); Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị N; có chồng là ông Đoàn Quốc V, sinh năm 1975 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22-11-2019 đến nay. (có mặt)

2. HVQ; Sinh năm 1986; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã L, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S và bà Nguyễn Thị N; có vợ là bà Lê Thị Ánh N, sinh năm 1985 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07-10-2019 đến nay. (có mặt)

3. TĐT; Tên gọi khác: C; Sinh năm: 1975; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm N, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Lơ xe; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thạch X và bà Mai Ngọc B; có vợ là bà Lê Thị Mộng T, sinh năm 1994 và 01 người con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1028/QĐ-XPHC ngày 28-5-2015 của Công an tỉnh Sóc Trăng, TĐT bị xử phạt số tiền 25.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu có số lượng 500 bao (chưa thực hiện xong việc nộp phạt); Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07-10-2019 đến nay. (có mặt)

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Các bị cáo NTH, NTCL, LTQ, LTD, THD và TTAN; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án NLQ1, NLQ2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 13 giờ 20 phút ngày 08-5-2019, tại phía sau nhà của bà NTNK và Đoàn Quốc V ở Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, lực lượng Công an thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng và Công an thành phố S bắt quả tang NTCL, TTAN, HVQ, LTD, TĐT, LTQ, THD và NTH đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với nhau, bằng cách sử dụng bộ bài tây 52 lá, chơi với nhau bằng hình thức đánh bài cào, mỗi người tham gia chơi được chia 03 lá bài, trước khi xem bài thì mỗi tụ chơi (tụ con) đặt cược số tiền sàn để ăn thua trực tiếp với nhà cái hoặc ăn thua với những người ké thạnh vào nhà cái để cá cược với tụ con. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người trực tiếp làm cái các đối tượng còn lại tham gia đặt tụ con hoặc tham gia ké thạnh với nhau. Qua kiểm tra lực lượng Công an đã thu giữ các vật chứng liên quan đến việc đánh bạc gồm: Tiền trên chiếu bạc là 7.400.000 đồng; tiền thu được xung quanh chiếu bạc là 9.910.000 đồng; thu giữ được 81 bộ bài đã qua sử dụng; 02 chiếc chiếu dùng để đánh bạc. Kết quả điều tra như sau:

- Đối với HVQ khai nhận: Vào lúc khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019, HVQ cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến xe, đi ra phía sau nhà, Khóm S, Phường S, thành phố S để đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền với những người khác. Khi bị bắt quả tang, HVQ đang làm cái để cá cược với khoảng 06 tụ con, mỗi tụ con HVQ cho đặt tiền tối đa là 200.000 đồng, khi chơi đánh bạc thì HVQ đem theo số tiền 6.200.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc, từ lúc chơi đến khi bị bắt quả tang HVQ đã thua 1.000.000 đồng, lực lượng Công an đã thu giữ số tiền trên chiếu bạc của HVQ là 5.200.000 đồng, đã quăng tại chiếu bạc. Khi tham gia đánh bạc vào ngày bị bắt quả tang thì có những người tham gia đánh bạc cùng với HVQ là THD, LTQ, NTH, NTCL, TĐT, TTAN và LTD.

- Đối với TTAN khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019, TTAN cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến

xe, đi ra phía sau nhà, Khóm S, Phường S, thành phố S để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền với nhau. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người đang làm cái, bản thân TTAN đặt một tụ con với số tiền là từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, TTAN tham gia đặt cược 03 ván bài do HVQ làm cái trong đó có hai ván TTAN đặt cược thắng với số tiền 50.000 đồng, ván thứ ba TTAN đặt cược với số tiền 30.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì TTAN bị bắt quả tang. Ngoài ra, trước khi HVQ làm cái thì bản thân TTAN đã làm cái được 07 ván, khi TTAN làm cái có khoảng 06 tụ con tham gia đặt cược bao gồm những người sau có tham gia chơi là THD, LTQ, NTCL, HVQ, LTD, NLQ2, NLQ1, khi TTAN thua với số tiền khoảng 200.000 đồng thì nghỉ làm cái, chuyển sang cho HVQ làm cái và TTAN tham gia đặt cược tụ con đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang thu được số tiền trong người 14.159.000 đồng, TTAN sử dụng số tiền 1.209.000 đồng để đánh bạc được thu giữ xung quanh chiếu bạc.

- Đối với THD khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08-5-2019, THD cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến xe, đi ra phía sau nhà, Khóm S, Phường S, thành phố S để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người đang làm cái, bản thân THD đặt một tụ con với số tiền là 100.000 đồng, THD đã tham gia đặt cược 03 ván bài do HVQ làm cái trong đó hai ván đầu THD đặt mỗi ván là 50.000 đồng, đã thắng 01 ván và thua 01 ván, đến ván thứ ba THD đặt cược với số tiền 100.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì THD bị bắt, số tiền thu giữ trong người là 935.000 đồng, THD sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, được thu giữ xung quanh chiếu bạc.

- Đối với LTQ khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019, LTQ cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến xe, đi ra phía sau nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người đang làm cái, bản thân LTQ tham gia đặt một tụ con với số tiền là 20.000 đồng, LTQ đã tham gia đặt cược 03 ván bài do HVQ làm cái trong đó có hai ván đầu LTQ đặt mỗi ván là từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, hai ván bài LTQ đều thua, đến ván thứ ba LTQ đặt cược với số tiền 30.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt, số tiền thu giữ trong người là 726.000 đồng, LTQ đã sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia vào mục đích đánh bạc, được thu giữ xung quanh chiếu bạc.

- Đối với NTH khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08-5-2019, NTH một mình đi đến nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S để kiếm bà NLQ2 đóng hụi, khi vào phía sau nhà của NTNK thì NTH thấy có nhiều người tham gia đánh bạc, NTH đã vào tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người đang làm cái, bản thân NTH tham gia đặt tụ con với số tiền là 50.000 đồng, NTH đã tham gia đặt cược 02 ván bài do HVQ làm cái trong đó ván đầu NTH đặt 50.000 đồng đã bị thua, ván thứ hai NTH đặt cược với số tiền 50.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, số tiền thu được số tiền trong người là 4.541.000 đồng, NTH

sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, được thu giữ xung quanh chiếu bạc.

- Đối với NTCL khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019, NTCL cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến xe , đi ra phía sau nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S để tự tổ chức tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người đang làm cái, bản thân NTCL tham gia đặt một tụ con với số tiền là từ khoảng 50.000 đồng đến 120.000 đồng (trong đó tiền của NTCL trực tiếp tham gia đặt cược từ khoảng 10.000 đồng đến 50.000 đồng, số tiền còn lại là của LTD tham gia ké thạnh vào tụ của NTCL để cá cược với nhà cái HVQ), NTCL đã tham gia đặt cược 03 ván bài do HVQ làm cái trong đó có hai ván đầu NTCL đặt mỗi ván với số tiền từ khoảng 10.000 đồng đến 50.000 đồng hai ván bài đầu thì NTCL đã thua, đến ván thứ ba NTCL đặt cược với số tiền 70.000 đồng và bà LTD ké thạnh vào với số tiền 50.000 đồng, tổng số tiền của ván này là 120.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt, số tiền thu được trong người là 11.616.000 đồng, NTCL sử dụng số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, được thu giữ xung quanh chiếu bạc.

- Đối với TĐT khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08-5-2019, TĐT cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến xe , đi ra phía sau nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang, HVQ là người đang làm cái, bản thân TĐT đã tham gia ké thạnh vào tụ nhà cái để cá cược trực tiếp với tụ con của THD đặt với số tiền mỗi ván cá cược với số tiền là 100.000 đồng, TĐT đã tham gia ké thạnh nhà cái HVQ trực tiếp 02 ván và đã thua với số tiền 100.000 đồng, đến ván thứ ba TĐT ké thạnh nhà cái tiếp tục đặt cược với số tiền 100.000 đồng để cá cược với THD nhưng ván này chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt, số tiền thu được trong người là 1.153.000 đồng, TĐT sử dụng số tiền 300.000 đồng để tham gia đánh bạc, được thu giữ xung quanh chiếc bạc.

- Đối với LTD khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019, LTD cùng với một số người khác làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía tại bến xe , đi ra phía sau nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền, LTD có đặt cược đánh bài ăn thua bằng tiền bằng cách tham gia ké thạnh vào tụ con của NTCL để tham gia cá cược với nhà cái, LTD đã tham gia ké thạnh mỗi ván là 50.000 đồng, LTD tham gia ké thạnh 02 ván bài, kết quả 02 ván bài đều thua, đến ván thứ ba NTCL đặt cược với số tiền 70.000 đồng và LTD ké thạnh vào với số tiền 50.000 đồng, tổng số tiền của ván này là 120.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, số tiền thu được là 330.000 đồng, LTD sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, được thu giữ xung quanh chiếc bạc.

Các bị cáo NTCL, TTAN, HVQ, LTD, TĐT, LTQ, THD, NTH có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.400.000 đồng được thu giữ tại chiếu bạc và số tiền do các bị cáo quăng ra xung quanh chiếu bạc là 9.910.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 17.310.000 đồng.

- Đối với NTNK khai nhận: Nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S là thuộc quyền sở hữu của NTNK và chồng là ông Đoàn Quốc V. Hàng ngày, NTNK sử dụng căn nhà này để bán nước giải khát, bán cơm và bài tây cho những người chạy xe ôm và bán bánh pía quanh khu vực bến xe. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019, NTNK đã bán cho TTAN được tổng cộng 03 bộ bài, sau khi mua bài xong thì TTAN cùng với một số người làm nghề chạy xe ôm và bán bánh pía đi ra phía sau nhà số 124 thuộc quyền sở hữu của NTNK để tự tổ chức tham gia đánh bạc với nhau. Lúc này, NTNK để mặc cho những người này chơi đánh bạc với nhau nhằm mục đích để NTNK bán bài và bán đồ ăn uống cho những người chơi đánh bạc, sòng bạc này được chơi tại nhà của NTNK được khoảng 15 ngày thì bị bắt quả tang. Trong thời gian sòng bạc này diễn ra đến khi bị bắt quả tang, NTNK đã thu lợi bất chính từ việc bán nước giải khát, bán cơm và bán bài cho những người chơi đánh bạc được số tiền là 310.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 20-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo các HVQ và NTNK.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NTCL, TTAN, LTD, LTQ, THD và NTH.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo TĐT.

- Tuyên bố các bị cáo NTNK, NTCL, TTAN, HVQ, LTD, TĐT, LTQ, THD và NTH phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo NTNK 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo HVQ 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo TĐT 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo NTH 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 20-4-2020.

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo NTCL 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 20-4-2020.

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo LTQ 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 20-4-2020.

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo LTD 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 20-4-2020.

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo THD 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 20-4-2020.

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo TTAN 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 20-4-2020.

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Đến ngày 29-4-2020, bị cáo NTNK kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo HVQ kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo TĐT kháng cáo xin giảm hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo NTNK giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo HVQ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo TĐT giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo NTNK về việc xin được hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo HVQ và TĐT, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của các bị cáo NTNK, HVQ và TĐT lập và nộp cho Tòa án nhân dân thành phố S ngày 29-4-2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn

kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo NTNK, HVQ và TĐT.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo NTNK, HVQ và TĐT như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo NTNK khai nhận do nể nan và vì mục đích thu lợi nhuận từ việc bán bài tây, cơm, nước giải khát cho những người chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền mà bị cáo NTNK đã cho các bị cáo HVQ, TĐT và những người khác sử dụng phía sau căn nhà , Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (là tài sản thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bị cáo NTNK) để đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba lá được thua bằng tiền. Đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang vào lúc khoảng 13 giờ 20 phút ngày 08-5-2019, bị cáo NTNK đã thu lợi bất chính từ hành vi trên là 310.000 đồng và hiện nay, bị cáo NTNK đã nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền 310.000 đồng. Đối với các bị cáo HVQ và TĐT khai nhận, bắt đầu từ lúc khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-5-2019 tại phía sau bên hông nhà Khóm S, Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo HVQ, TĐT cùng các bị cáo NTCL, TTAN, LTD, LTQ, THD và NTH tham gia đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi bài cào 03 lá được thua bằng tiền. Việc sử dụng địa điểm trên để đánh bạc được sự đồng ý của bị cáo NTNK nhưng bị cáo NTNK không có thu tiền xâu từ những bị cáo tham gia đánh bạc. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, số tiền lực lượng Công an thu giữ tại chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc do các bị cáo ném bỏ là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, tổng cộng là 17.310.000 đồng. Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo HVQ và TĐT phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với bị cáo NTNK, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng bị cáo NTNK đã tạo điều kiện, giúp sức cho tám bị cáo khác đánh bạc với nhau và bị cáo NTNK cũng đã thu lợi bất chính từ hành vi này với số tiền là 310.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo NTNK phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với vai trò đồng phạm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo NTNK, về việc xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo NTNK không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo NTNK là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Từ đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo NTNK 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo NTNK

và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo NTNK. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo NTNK, về việc xin giảm hình phạt. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo NTNK đang trực tiếp chăm sóc cha chồng là thương binh, là anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và đã già yếu. Xét bị cáo NTNK bị xử phạt tù không quá 03 năm; có nhân thân tốt; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ảnh hưởng nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Như vậy, bị cáo NTNK đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo NTNK, xử phạt bị cáo NTNK 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách là 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20-7-2020). Giao bị cáo NTNK cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo NTNK cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo HVQ, về việc xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo: Trong vụ án này, các bị cáo đánh bạc với nhau và luân phiên làm cái, trong đó bị cáo HVQ là người đang làm cái khi bắt quả tang. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo HVQ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HVQ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Từ đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo HVQ 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo HVQ và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo HVQ. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo HVQ, về việc xin giảm hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo HVQ là người không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Xét bị cáo HVQ bị xử phạt tù không quá 03 năm; có nhân thân tốt; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ảnh hưởng nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự,

an toàn xã hội. Như vậy, bị cáo HVQ đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo HVQ, xử phạt bị cáo HVQ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20-7-2020). Giao bị cáo HVQ cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo HVQ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo TĐT, về việc xin giảm hình phạt: Trong vụ án này, mặc dù bị cáo TĐT sử dụng số tiền dùng để đánh bạc không lớn và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo TĐT là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo TĐT là người có nhân thân xấu, có một tiền sự, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu, đến nay vẫn chưa chấp hành mà tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo TĐT kém. Do đó, việc Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo TĐT 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo TĐT và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo TĐT. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo TĐT không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo nên không có cơ sở để giảm hình phạt cho bị cáo.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo NTNK và HVQ, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo TĐT. Từ đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định sửa bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo, các bị cáo NTNK và HVQ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo TĐT chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận phần kháng cáo của các bị cáo NTNK và HVQ, về việc xin được hưởng án treo. Không chấp nhận phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc NTNK và HVQ, về việc xin giảm hình phạt.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo TĐT (Tên gọi khác: C), về việc xin giảm hình phạt.

- Sửa phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo NTNK và HVQ của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 20-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo NTNK và HVQ.

- Xử phạt bị cáo NTNK 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo và 02 (Hai) năm thử thách về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách tính từ ngày 20-7-2020. Giao bị cáo NTNK cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo NTNK thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo NTNK cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Xử phạt bị cáo HVQ 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng thử thách về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách tính từ ngày 20-7-2020. Giao bị cáo HVQ cho Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo HVQ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo HVQ cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo TĐT (Tên gọi khác: C).

Xử phạt bị cáo TĐT (Tên gọi khác: C) 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo NTNK và HVQ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Xử buộc bị cáo TĐT (Tên gọi khác: C) chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

6. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND thành phố S (02);
- VKSND thành phố S (01);
- CQĐT - Công an thành phố S (01);
- CQTHAHS-Công an thành phố S (01);
- Chi cục THADS thành phố S (01);
- Các bị cáo (05).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (02)
- Lưu hs, THS (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Thanh Vũ